

Market Preview®



Ngày 24 tháng 05 năm 2010.

Thị trường tiếp tục giằng co trong biên độ hẹp

THÀNH VIÊN PHÂN TÍCH

Nguyễn Ngọc Thắng

Chuyên viên phân tích

Mobile: 0934 401 555

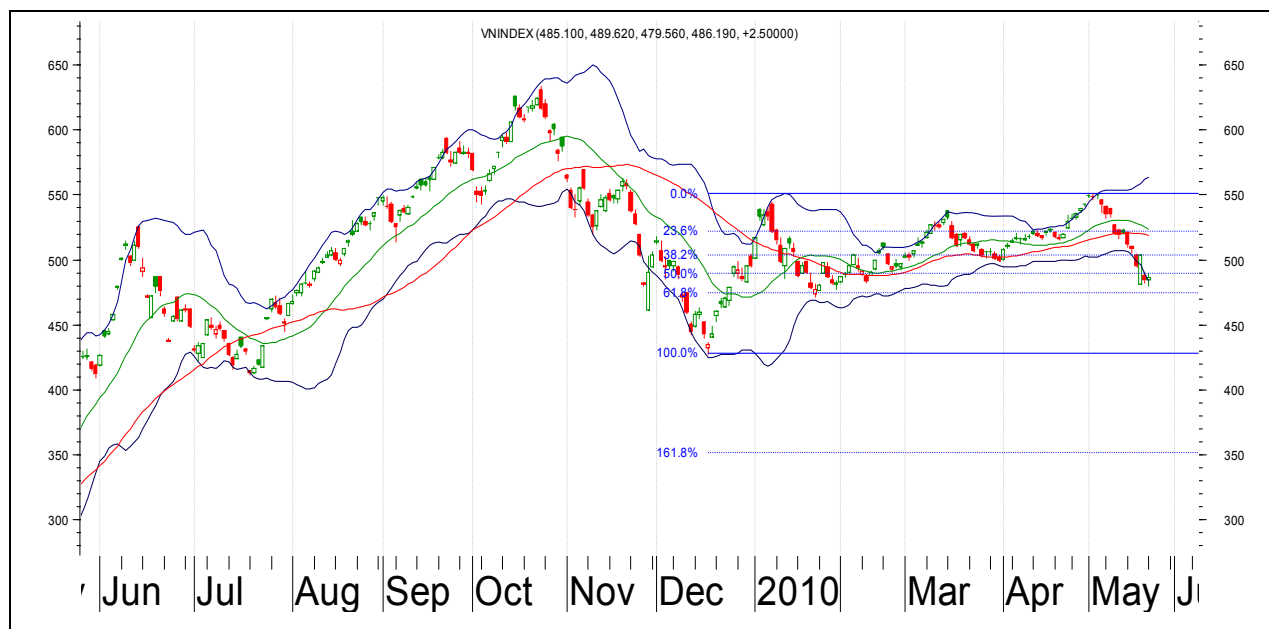
Email: nguyen.thang@apex.com.vn

Loại Báo cáo: **Market Preview®**

Phát hành bởi: Phòng Phân Tích - Công ty Cổ Phần CK APEC

Add: Tầng 5 tòa nhà APEC Building, số 14 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tel: (84- 4) 3573 0200;

Email: research@apex.com.vn; Website: <http://www.apex.com.vn>



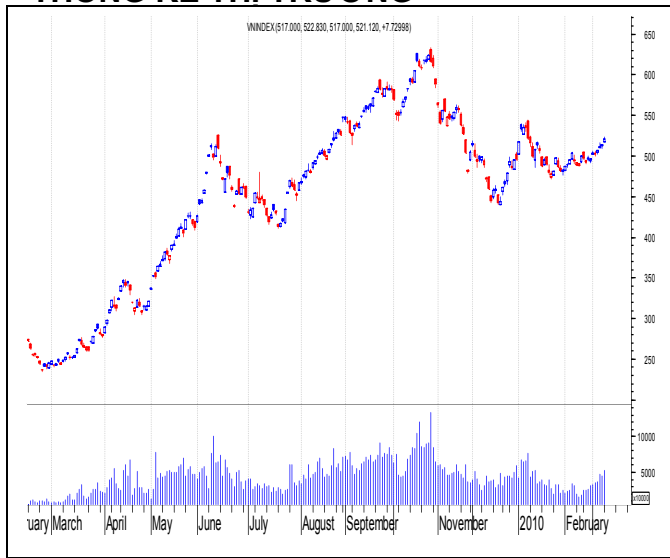
BÌNH LUẬN & PHÂN TÍCH XU THẾ THỊ TRƯỜNG

Việc 2 chỉ số chứng khoán Dowjones và Stoxx tăng nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần trước đã tạo tâm lý ổn định cho các nhà đầu tư trong nước trong phiên giao dịch đầu tuần. Áp lực giải chấp cổ phiếu tiếp tục gia tăng trong phiên giao dịch sáng nay tương chừng chỉ số 2 sàn niêm yết sẽ quay đầu giảm điểm. Tuy nhiên, nhờ lực cầu vào sàn mạnh mẽ đã giúp 2 chỉ số VN-Index và HNX-Index có phiên tăng điểm nhẹ. Một phiên tăng điểm sau 1 chuỗi chu kỳ giảm điểm kéo dài chưa nói lên điều gì nhưng nó cũng góp phần tạo tâm lý tốt cho nhà đầu tư thời điểm hiện tại. Hiện vấn đề nhà đầu tư quan tâm hiện nay không chỉ cuộc khủng hoảng nợ của Châu Âu tác động tới Việt Nam ra sao mà còn lo lắng về việc nguồn cung cổ phiếu mới ra thị trường nhiều hay ít và nguồn tiền nào sẽ hấp thụ nó cũng như ảnh hưởng đến thị trường qua hiện tượng pha loãng cổ phiếu. Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp sẽ ra sao khi chịu tác động của cuộc khủng hoảng, liệu nó có được khả quan như năm 2009 không. Việc lựa chọn được cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng tốt trong năm 2010 sẽ đóng vai trò quyết định trong việc thành công của các nhà đầu tư thời điểm hiện tại. Các thông tin về diễn biến nội tại của nền kinh tế vĩ mô như: CPI, thâm hụt cán cân thanh toán,.. cũng đang được các nhà đầu tư quan tâm để ra quyết định giải ngân thời điểm hiện tại.

Theo số liệu từ tổng cục thống kê vừa công bố chỉ số CPI tháng 5/2010 của cả nước tăng 0,27%. Với việc chỉ số CPI tăng ở mức thấp sẽ tạo tiền đề để NHNN nới lỏng chính sách tiền tệ trong thời gian tới. Tuy việc giảm lãi suất cho vay xuống để kích thích tăng trưởng tín dụng không thể sớm thực hiện ngay được nhưng việc giữ mặt bằng lãi suất cho vay ổn định ở mức 13% thời điểm hiện tại cũng là vấn đề hết sức quan trọng. Việc khối ngoại tiếp tục động thái quay trở lại mua ròng với việc tập trung mua nhiều ở các mã cổ phiếu Bluechips cho thấy hiện nhóm cổ phiếu này đang ở mức giá hấp dẫn cho việc đầu tư giá trị.

Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư nên quan sát kỹ diễn biến phiên giao dịch sáng mai trước khi ra quyết định giải ngân. Thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục giằng co quanh ngưỡng hỗ trợ 480 điểm trước khi có tín hiệu rõ ràng về khả năng tăng hay tiếp tục đà giảm điểm. Trên quan điểm đầu tư giá trị, hiện đang có rất nhiều cổ phiếu có giá tại thời điểm VN-Index chạm ngưỡng 430 điểm thậm chí 235 điểm nên việc giải ngân vào các mã cổ phiếu này cho mục tiêu đầu tư giá trị là hoàn toàn hợp lý. Đối với các nhà đầu tư ngắn hạn việc lướt sóng tại thời điểm hiện tại sẽ gặp rất nhiều rủi ro vì thị trường hiện chưa rõ xu hướng. Các yếu tố vĩ mô trong nước hiện khá ổn định nên việc tăng điểm của 2 chỉ số VN-Index và HNX-Index dựa vào quá nhiều vào sự tăng điểm của chỉ số chứng khoán thế giới sẽ chỉ trong ngắn hạn. Việc giải chấp cổ phiếu hiện vẫn đang tiếp tục diễn ra, tuy nhiên đã thấy có dấu hiệu giảm dần do khu vực 480-495 điểm là vùng mua của các tổ chức nên sẽ là động lực quan trọng giúp thị trường không bị rơi sâu. Nếu tới nay chỉ số Dowjones tiếp tục đà tăng điểm thì nhiều khả năng Vn-Index sẽ tiếp tục có thêm phiên tăng điểm nữa trong phiên giao dịch sáng mai. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của VN-Index thời điểm hiện tại là 475 điểm.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG



HOSE	Hôm nay	Hôm Trước
VN-Index	486.19	489.69
% thay đổi	0.52	-3.94
Khối lượng giao dịch	44,276,560	61,056,850
GTGD (tỷ đồng)	1,374.42	2,000.02
Số cổ phiếu tăng giá	124	6
Số cổ phiếu giảm giá	79	220
Số cổ phiếu đứng giá	29	6
Số cổ phiếu tăng trần	31	3
Số cổ phiếu giảm sàn	16	186
Giao dịch mua của NĐTNN	2,176,250 CK 89,92 tỷ đồng	4,422,130 CK 187,13 tỷ đồng
Giao dịch bán của NĐTNN	1,492,570 CK 50,78 tỷ đồng	2,077,970 CK 83,85 tỷ đồng

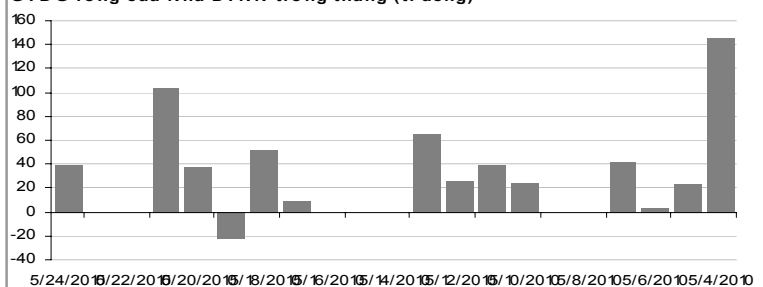
TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Giá	%	T.đổi	CK	Giá	%	T.đổi	CK	KL	%	T.đổi	CK	Giá	Giá trị (1000 VNĐ)
NAV	14.70	5.00	0.70	SJD	17.00	-16.26	-3.30	SSI	2,928,080	4.80	1.70	SSI	37.10	106,862,000
NVT	25.40	4.96	1.20	LGC	26.60	-5.00	-1.40	NTB	1,366,080	-1.00	-0.30	KBC	51.50	40,420,000
SHI	29.60	4.96	1.40	BVH	43.80	-4.99	-2.30	STB	1,356,590	1.50	0.30	NTB	30.10	39,958,000
UIC	32.30	4.87	1.50	VPH	46.10	-4.95	-2.40	EIB	1,236,260	0.00	0.00	ITA	33.10	33,757,000
TNT	30.20	4.86	1.40	TLH	21.30	-4.91	-1.10	PVT	1,131,910	4.40	0.60	CII	38.90	33,426,000

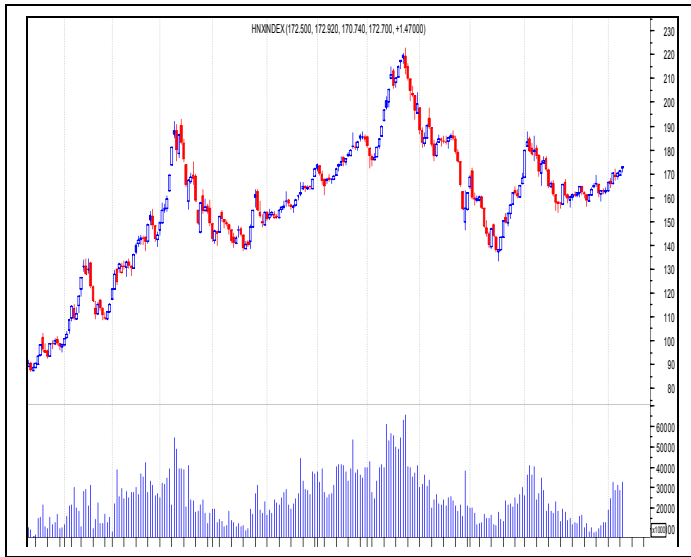
GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐTNN

TOP mua ròng (Theo Giá trị)			TOP bán ròng (Theo Giá trị)		
Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VNĐ)	Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VNĐ)
KBC	+1,50/+3,00%	15,402,200	REE	+0,30/+0,67%	4,758,949
HSG	+0,10/+0,25%	9,605,844	DPM	+0,30/+1,08%	4,378,467
PVD	+1,90/+4,03%	12,224,926	HPG	0,00/0,00%	2,730,621
DIG	+0,50/+0,79%	6,458,100	HAG	+1,50/+2,03%	3,241,510
KDC	+1,40/+2,82%	7,495,445	VCB	+0,90/+2,30%	2,035,266

Giao dịch thỏa thuận (HOSE)		
Mã CK	Tổng KL (1CP)	Tổng GT (1 triệu VNĐ)
ABT	100,000	5,100
BBC	180,000	5,076
CII	30,000	1,170
DQC	180,000	8,550
HAX	20,000	284
HSI	80,000	1,224
IFS	55,460	672
KBC	50,000	2,525
KDH	28,000	1,400
L10	173,590	3,593
LCG	68,000	2,856
MCG	71,000	2,937
MSN	50,000	2,370
NBB	25,000	2,175
NTB	283,500	8,760
OGC	2,525,000	79,247
PRUBF1	677,100	3,520
SC5	120,930	8,102
SJS	167,120	13,164
TLH	20,000	460
TNT	340,000	9,932
VHG	40,000	696

GTGD ròng của Nhà ĐTNN trong tháng (tỷ đồng)





HNX	Hôm nay	Hôm Trước
HNX-INDEX	156.41	152.69
% thay đổi	2.44	-6.53
Khối lượng giao dịch	37,153,600	43,415,800
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	1,092.13	1,229.42
Số cổ phiếu tăng giá	215	18
Số cổ phiếu giảm giá	59	265
Số cổ phiếu đứng giá	19	11
Số cổ phiếu tăng trần	70	3
Số cổ phiếu giảm sàn	13	161
Giao dịch mua của NĐTNN	921,400 CK 22,61 tỷ đồng	777,200 CK 26,36 tỷ đồng
Giao dịch bán của NĐTNN	227,900 CK 6,79 tỷ đồng	697,700 CK 16,32 tỷ đồng

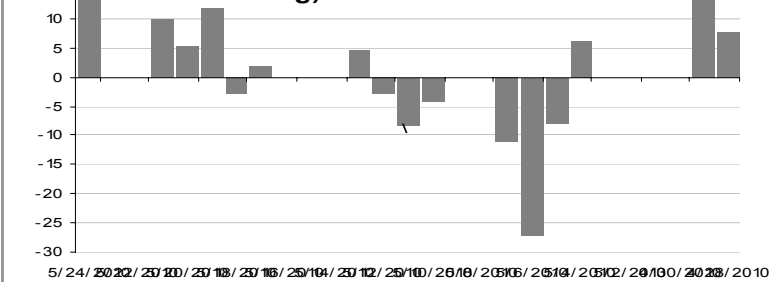
TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Giá	%	T.đổi	CK	Giá	%	T.đổi	CK	KL	%	T.đổi	CK	Giá	Giá trị(1000VND)
PGT	10.70	7.00	0.70	MHL	24.00	-6.98	-1.80	PVX	4,188,400	-0.80	-0.20	PVX	26.00	109,030,620
VGP	26.00	7.00	1.70	HCT	33.40	-6.96	-2.50	KLS	3,323,900	6.90	1.40	PVA	63.00	78,601,640
VE9	39.80	6.99	2.60	DNY	32.30	-6.92	-2.40	VCG	1,576,500	4.70	1.80	KLS	21.60	71,304,210
CVT	30.70	6.97	2.00	MCC	25.60	-6.91	-1.90	PVL	1,463,300	-6.10	-1.60	VCG	40.40	62,245,610
SDC	26.10	6.97	1.70	NGC	21.60	-6.90	-1.60	VSP	1,319,800	-1.60	-0.70	VSP	42.00	54,881,960

GIÁO DỊCH CỦA NHÀ ĐTNN

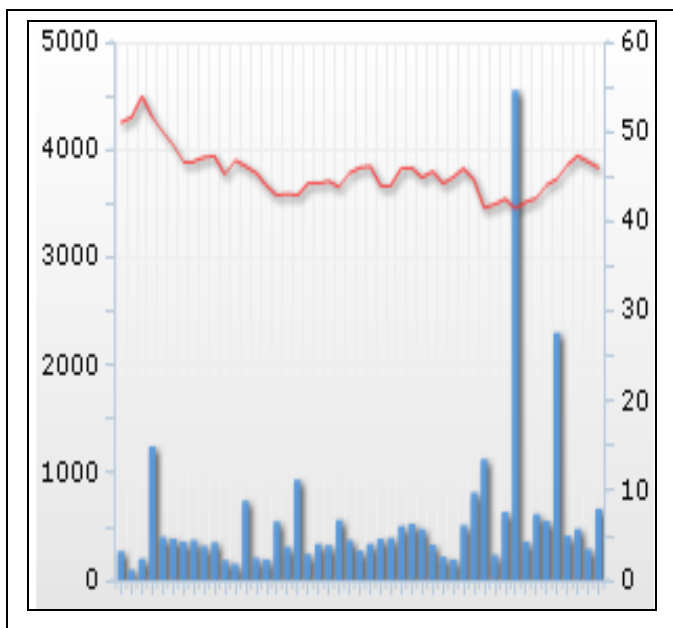
TOP mua ròng (Theo Giá trị)			TOP bán ròng (Theo Giá trị)		
Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VND)	Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VND)
KLS	+1,40/+6,93%	12,813,200	PVX	-0,20/-0,76%	978,850
PVS	+1,60/+5,37%	3,454,400	VCG	+1,80/+4,66%	1,049,600
VNR	+0,50/+2,13%	1,204,680	VSP	-0,70/-1,64%	923,100
SD7	+1,30/+2,73%	998,150	VND	+0,70/+1,44%	761,750
NTP	+1,40/+1,53%	793,160	PVI	+1,30/+5,37%	565,770

Giao dịch thỏa thuận (HNX)		
Mã CK	Tổng KL (1CP)	Tổng GT (1 triệu VND)
BCC	26,800	297
DID	5,000	160
DLR	8,000	231
DNY	60,700	2,118
DZM	10,000	554
HTP	51,300	1,329
HUT	23,000	863
ICG	25,000	730
PVA	51,800	3,410
PVI	8,100	183
PVS	30,000	954
S99	5,000	160
SD5	10,000	720
SDD	10,000	300
STP	7,000	225
TAS	30,000	393
THB	275,800	4,496
TLT	17,900	311
V15	50,000	1,405
VC5	10,000	306
VCG	172,000	6,923
VDL	10,000	411
VIG	596,600	8,770
VMG	19,000	239
VND	83,000	4,121
VSP	539,200	24,588

GTĐG ròng của Nhà ĐTNN trong tháng (tỷ đồng)



Thống kê INDEX								
Chỉ số	Đóng cửa	Mở cửa	Thay đổi	%	Cao nhất	Thấp nhất	Khối lượng	GTGD (tỷ đồng)
VN Index	486.19	485.10	2.50	0.52	489.62	479.56	44,276,560	1,374.42
HN Index	156.41	151.90	3.72	2.44	156.42	151.90	37,153,600	1,092.13



UPCOM	Hôm nay	Hôm Trước
UPCOM-Index	48.98	48.5
% thay đổi	0.99	-3.92
Khối lượng giao dịch	7,586,179	418,015
GTGD (tỷ đồng)	9.965	9.909
Số cổ phiếu tăng giá	15	8
Số cổ phiếu giảm giá	9	19
Số cổ phiếu đứng giá	44	41
Số cổ phiếu tăng trần	7	6
Số cổ phiếu giảm sàn	5	8
Giao dịch mua của NĐTNN	0	6,000 CK 154,50 triệu đồng
Giao dịch bán của NĐTNN	0	0

TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Mở cửa	Đóng cửa	T.đổi	CK	Mở cửa	Đóng cửa	T.đổi	CK	Giá	KL	T.đổi	CK	Giá	Giá trị (1000 VNĐ)
ACC	36.50	36.50	3.40	BTW	81.00	81.00	-9.0	HDO	16.80	70,040	1.40	HDO	16.80	1,198,356
HIG	25.90	25.90	2.20	VT1	22.00	22.00	-5.5	API	13.00	52,135	0.20	API	13.00	675,098
CLS	13.40	13.40	1.60	SVS	18.00	18.00	-2.7	UDJ	16.80	25,210	1.00	UDJ	16.80	424,029
DNS	16.90	16.90	1.40	IMT	15.50	15.50	-1.7	GTH	15.00	15,000	0.00	GTH	15.00	224,400
HDO	16.50	16.80	1.40	TNB	22.40	18.40	-1.6	PSP	9.50	10,720	0.00	ITD	19.00	190,000

STT	Mã CK	Tên tổ chức ĐKGD	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Ngày giao dịch đầu tiên
1	ABI	CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông Nghiệp	380	16/07/2009
2	ACC	CTCP Bê tông Becamex	60	22/12/2009
3	ACE	CTCP Bê tông Ly tâm An Giang	23	10/11/2009
4	ADP	CTCP Sơn Á Đông	50	02/02/2010
5	API	CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương	264	26/10/2009
6	BMJ	CTCP Khoáng sản Becamex	60	22/12/2009
7	BTC	CTCP Cơ Khí và Xây Dựng Bình Triệu	13,51	28/07/2009
8	BTG	CTCP Bao bì Tiền Giang	11,90	24/03/2010
9	BTW	CTCP Cấp nước Bến Thành	93,60	04/03/2010
10	CFC	CTCP Cafico Việt Nam	16,29	24/06/2009
11	CHP	CTCP Thủy Điện Miền Trung	1,200	20/04/2010
12	CLS	CTCP Chợ Lớn	90	24/06/2009
13	CT3	CTCP Đầu tư và Xây dựng Công trình 3	21,81	20/11/2009
14	DBM	CTCP Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk	12,94	17/12/2009
15	DDN	CTCP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	28	24/06/2009
16	DGT	CTCP công trình giao thông Đồng Nai	24,81	09/03/2010
17	DNS	CTCP Thép Đà Nẵng	59,53	05/04/2010
18	DNT	CTCP Du lịch Đồng Nai	50,32	14/08/2009
19	GTH	CTCP Xây dựng- Giao thông Thừa Thiên Huế	19	28/10/2009
20	HDM	CTCP Dệt May Huế	30	21/01/2010
21	HDO	CTCP Hưng Đạo Container	43,04	11/11/2009
22	HFC	CTCP Xăng dầu Chất đốt Hà Nội	21	01/03/2010
23	HIG	CTCP Tập Đoàn HIPT	96,09	24/06/2009
24	HPL	CTCP Bến xe Tàu phà Cần Thơ	20	26/01/2010
25	IHK	CTCP In Hàng không	17	04/03/2010
26	IME	CTCP Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp	30	01/12/2009
27	ITD	CTCP Công nghệ Tiên Phong	116,10	04/12/2009
28	JSC	CTCP Đầu tư và xây dựng Cầu đường Hà Nội	15,50	22/04/2010
29	KBE	CTCP Sách - Thiết bị trường học Kiên Giang	12,31	01/03/2010
30	KMT	CTCP Kim khí Miền Trung	88,70	10/08/2009
31	MAS	CTCP Dịch vụ Hàng Không Sân Bay Đà Nẵng	16,69	09/09/2009
32	NDC	CTCP Nam Dược	56,80	11/03/2010
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	2,560	22/01/2010
34	PPP	CTCP Dược phẩm Phong Phú	22	24/06/2009
35	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình	500	25/02/2010
36	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	225	10/11/2009
37	PTG	CTCP May Xuất Khẩu Phan Thiết	15,16	04/01/2010
38	PTH	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây	16	23/03/2010
39	PTP	CTCP Dịch vụ viễn thông và In bưu điện	68	10/12/2009
40	REM	CTCP Tu bổ Di tích và Thiết bị Văn hóa Trung Ương	11,48	22/02/2010
41	SPD	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản miền Trung	75,60	22/04/2010
42	SSF	CTCP Giấy Sài Gòn	16	20/04/2010
43	STS	CTCP Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn	20,82	30/03/2010
44	SVS	CTCP Chứng khoán Sao Việt	135	22/09/2009
45	TBT	CTCP Xây Dựng Công Trình Giao Thông Bến Tre	16,56	01/03/2010
46	TCO	CTCP vận tải đa phương thức Duyên Hải	100,79	24/09/2009
47	TGP	CTCP Trường Phú	100	24/06/2009
48	TMW	CTCP Tổng hợp Gỗ Tân Mai	46,62	23/12/2009
49	TNB	CTCP Thép Nhà Bè	100	16/04/2010
50	TNM	CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng công trình	38	27/10/2009
51	TTG	CTCP May Thanh Trì	20	02/02/2010
52	TTR	CTCP Du lịch thương mại và đầu tư	19,93	04/12/2009
53	TVG	CTCP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải	17,20	25/01/2010
54	UDJ	CTCP Phát triển Đô Thị	165	22/12/2009
55	VDS	CTCP CK Rồng Việt	330	24/06/2009
56	VIA	CTCP VIAN	12	20/04/2010
57	VKD	CTCP Nước Khoáng Khánh Hòa	21,60	12/04/2010
58	VPC	CTCP Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam	56,25	07/10/2009
59	VQC	CTCP Giám định TKV	14	26/02/2010
60	VT1	CTCP Vật tư Bến Thành	20	15/04/2010

Báo cáo này được thực hiện bởi khối phân tích của Công Ty Chứng Khoán Châu Á Thái Bình Dương – APEC. Bài phân tích chỉ có giá trị tham khảo, APEC không chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với việc sử dụng tài liệu này.



Loại Báo cáo: **Market Preview**

Phát hành bởi: Phòng Phân Tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán APEC

HỘI SỞ:

Add: Tòa nhà APEC Building, số 14 Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84- 4) 3573 0200

Email: research@apcc.com.vn; Website: <http://www.apcc.com.vn>